

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 110/2019/HS-ST

Ngày: 29-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trung.

2. Ông Trần Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Văn phòng Khu phố 2, Phường 1, thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Xuân H, sinh ngày **01-01-1988** tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp BS, xã HĐ, huyện CT, tỉnh TN; Nơi cư trú hiện nay: Nhà cho thuê nguyên căn thuộc hẻm số 1X, đường THĐ, khu phố X, phường X, thành phố TN, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Hồ X, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 06-7-2019, chuyển tạm giam từ ngày 12-7-2019 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 20 phút ngày 05-7-2019, lực lượng Công an phường X, thành phố TN, tỉnh TN kiểm tra nhà cho thuê nguyên căn thuộc hẻm số 1X, đường THĐ, khu phố X, phường X, thành phố TN, tỉnh TN. Qua kiểm tra phát hiện Huỳnh Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ: 01 bịch nylon màu đỏ bên

trong có 01 cái cân tiểu ly màu đen, 20 bịch nylon nhỏ loại bóp đầu, 03 bịch nylon chứa tinh thể rắn trong suốt; 01 bịch nylon màu đen bên trong có 50 bịch nylon nhỏ loại bóp đầu, 10 ống hút nhựa; 01 chai nhựa nắp màu đỏ, trên nắp khoét hai lỗ cắm tẩu thủy tinh và ống hút nhựa; 01 cái bóp da màu đen bên trong có giấy phép lái xe và căn cước công dân tên Huỳnh Xuân H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 352885108446962.

Quá trình điều tra chứng minh được: Huỳnh Xuân H bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017, H thường xuyên mua ma túy của nhiều người (không rõ họ tên, địa chỉ) đem về sử dụng. Khoảng giữa tháng 6 năm 2019 H và Dương Thị T, sinh năm 1997, ngụ ấp TQ, xã TĐ, huyện TC, tỉnh TN đến thuê nhà nguyên căn tại hẻm số 1X, đường THĐ, khu phố X, phường X, thành phố TN, tỉnh TN để sinh sống. Vào khoảng 15 giờ ngày 05-7-2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H điện thoại cho người tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy, T đồng ý và hẹn giao dịch tại nhà trọ của H. Khoảng 30 phút sau T đến bán cho H 01 bịch ma túy với số tiền 3.000.000 đồng, đồng thời T gửi H 01 bịch nylon màu đỏ và 01 bịch nylon màu đen nhờ H giữ dùm, H đồng ý và đem vào nhà, H mở ra xem thì thấy bên trong 01 bịch nylon màu đỏ có 02 bịch ma túy, 01 cái cân tiểu ly màu đen, 20 bịch nylon nhỏ loại bóp đầu; bên trong 01 bịch nylon màu đen có 50 bịch nylon nhỏ loại bóp đầu, 10 ống hút nhựa. Sau khi xem xong H điện thoại nói cho T biết, T nhờ H cất giữ ma túy dùm, H đồng ý và đem vào phòng cất giữ. H lấy một ít ma túy vừa mua của T ra sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày T đi chơi về và vào phòng của T. Sau đó có Nguyễn Đăng Khánh A, sinh ngày 25-02-2002, ngụ ấp BL, xã TB, huyện CT, tỉnh TN và Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, ngụ ấp TH, xã TB, huyện CT, tỉnh TN đến nhà H chơi, H cùng với A và T vào phòng của H nói chuyện. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày lực lượng Công an phường X, thành phố TN, tỉnh TN đến kiểm tra. Lúc này, H cầm 01 bịch ma túy của H bỏ chung vào 01 bịch nylon màu đỏ của T cùng với 01 bịch nylon màu đen của T và 01 cái bóp da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân tên Huỳnh Xuân H đem cất giấu bên hông máy giặt rồi lên trước nhà thì bị lực lượng Công an phường X, thành phố TN, tỉnh TN lập biên bản bắt giữ H cùng tang vật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN, tỉnh TN Huỳnh Xuân H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Kết luận giám định số 990/KL-KTHS ngày 07-7-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 03 bịch nylon (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Khối lượng 19,3725 gam.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 990/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Lê Nhựt Nam; 01 bịch nylon màu đỏ; 01 bịch nylon màu đen; 01 cái cân tiểu ly màu đen; 70 bịch nylon nhỏ loại bóp đầu; 10 ống hút nhựa; 01 chai nhựa nắp màu đỏ, trên nắp khoét hai lỗ cắm tẩu thủy tinh và ống hút nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei

352885108446962 tất cả chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN. Trả 01 cái bóp da màu đen, 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân tên Huỳnh Xuân H cho mẹ ruột của H là bà Nguyễn Thị M.

* Qua xác minh Huỳnh Xuân H không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

* Bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 13-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố bị cáo Huỳnh Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân H từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 990/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Lê Nhựt Nam; 01 bìch nylon màu đỏ; 01 bìch nylon màu đen; 01 cái cân tiểu ly màu đen; 70 bìch nylon nhỏ loại bóp đầu; 10 ống hút nhựa; 01 chai nhựa nắp màu đỏ, trên nắp khoét hai lỗ cắm tẩu thủy tinh và ống hút nhựa. Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 352885108446962.

* Bị cáo H không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét mức án nhẹ nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Xuân H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 05-7-2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H điện thoại cho

người tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy, T đồng ý và hẹn giao dịch tại nhà trọ của H thuộc hẻm số 1X, đường THĐ, khu phố X, phường X, thành phố TN, tỉnh TN. Khoảng 30 phút sau T đến bán cho H 01 bìch ma túy với số tiền 3.000.000 đồng, đồng thời T gửi H 01 bìch nylon màu đỏ và 01 bìch nylon màu đen nhờ H giữ gìn, H đồng ý và đem vào nhà, H mở ra xem thì thấy bên trong 01 bìch nylon màu đỏ có 02 bìch ma túy, 01 cái cân tiểu ly màu đen, 20 bìch nylon nhỏ loại bóp đầu; bên trong 01 bìch nylon màu đen có 50 bìch nylon nhỏ loại bóp đầu, 10 ống hút nhựa. Sau khi xem xong H điện thoại nói cho T biết, Thái nhờ H cất giữ ma túy giùm, H biết rõ trong bìch nylon màu đỏ mà T gửi có 02 bìch ma túy nhưng vẫn đồng ý giữ gìn và đem vào phòng cất giữ. Đến 22 giờ 20 phút ngày 05-7-2019, lực lượng Công an phường X, thành phố TN, tỉnh TN kiểm tra nhà trọ của H, phát hiện bắt quả tang bị cáo cùng tang vật. Như vậy, bị cáo H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, là loại Methamphetamine; khối lượng 19,3725 gam nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 990/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý

Lê Nhựt Nam, bên trong có chứa 19,1097 gam Methamphetamine trả lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bịch nylon màu đỏ; 01 bịch nylon màu đen; 01 cái cân tiểu ly màu đen; 70 bịch nylon nhỏ loại bóp đầu; 10 ống hút nhựa; 01 chai nhựa nắp màu đỏ, trên nắp khoét hai lỗ cắm tẩu thủy tinh và ống hút nhựa không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 352885108446962 do bị cáo H sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Ghi nhận 01 bóp da màu đen, 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân tên Huỳnh Xuân H đã trả cho mẹ ruột của H là bà Nguyễn Thị M.

[9] Đối với người tên “T” bán ma túy cho bị cáo H không rõ họ tên, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với Nguyễn Đăng Khánh A, Nguyễn Văn T, Dương Thị T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố TN, tỉnh TN đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92/QĐ-XPHC ngày 10/7/2019 xử phạt Nguyễn Đăng Khánh A số tiền 500.000 đồng, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 93/QĐ-XPHC ngày 10/7/2019 xử phạt Nguyễn Văn T số tiền 750.000 đồng, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 94/QĐ-XPHC ngày 10/7/2019 xử phạt Dương Thị T số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Huỳnh Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Xuân H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06-7-2019.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) bì thư niêm phong ghi vụ số 990/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Lê Nhựt Nam, bên trong có chứa 19,1097 gam Methamphetamine trả lại sau giám định; 01 bịch nylon màu đỏ; 01 bịch nylon màu đen; 01 cái cân tiểu ly màu đen; 70 bịch nylon nhỏ loại bóp đầu; 10 ống hút

nhựa; 01 chai nhựa nắp màu đỏ, trên nắp khoét hai lỗ cắm tẩu thủy tinh và ống hút nhựa.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 352885108446962.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-9-2019 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Huỳnh Xuân H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Đặng Thị Ngọc Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tấn Phát Võ Văn Trung

Đặng Thị Ngọc Dung

